

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY
NĂM HỌC 2025–2026**

Căn cứ xây dựng kế hoạch:

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT; Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT quy định về dạy thêm học thêm; **Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT, ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;**

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 22/8/202 về xây dựng môi trường văn hóa, triển khai xây dựng hệ giá trị văn hóa con người Hải Phòng vào chương trình giáo dục ở các cơ sở giáo dục; Quyết định số 146/2025/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 quy định về dạy thêm học thêm; **Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 26/9/2025 về triển khai dạy học 2 buổi/ngày đối với GDPT trên địa bàn thành phố từ năm học 2025-2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;**

Căn cứ công văn số 5775/SGDĐT-TrH ngày 20/8/2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2025-2026; Công văn số 5776 /SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 quy định thời gian thực hiện chương trình, lịch chỉ đạo thực hiện chương trình Giáo dục Trung học năm học 2025-2026; Công văn số 6482/SGDĐT ngày 11/9/2025 về việc hướng dẫn thực hiện quy định về hoạt động dạy thêm học thêm trên địa bàn thành phố; Công văn số 5198/SGDĐT-VP ngày 04/8/2025 hướng dẫn thời giờ làm việc của các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố của Sở GDĐT thành phố Hải Phòng; **Công văn số: 744/SGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với cấp THCS, THPT từ năm học 2025 – 2026;**

Căn cứ Quyết định số 223/UBND-VHXXH ngày 21/8/2025 về việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 trên địa bàn xã Hà Đông; **Công văn số 406/UBND-VHXXH ngày 26/9/2025 về triển khai thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày của UBND xã Hà Đông;**

Căn cứ điều kiện thực tế về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thời khóa biểu và nhu cầu học tập của học sinh nhà trường. Trường THCS Thanh Hồng xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mỹ bao gồm giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục thể chất, nghệ thuật, giáo dục tài chính; phát triển năng lực ngoại ngữ, năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI), năng lực thẩm mỹ,... cho học sinh; hình thành ý thức, thói quen học tập suốt đời.

- Nâng cao chất lượng giờ học chính khóa; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục. Nâng cao chất lượng dạy học, giúp học sinh hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện theo yêu cầu của chương trình.

- Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, góp phần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đẩy mạnh xã hội hóa để phát triển giáo dục.

2. Yêu cầu

- Thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục; không gây quá tải, phù hợp tâm sinh lý và sức khỏe học sinh.

- Bảo đảm quyền lợi, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương; ưu tiên bố trí ngân sách để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn.

- Thời lượng dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần thực hiện linh hoạt trong sắp xếp; không cố định buổi 1 là buổi sáng và buổi 2 là buổi chiều.

II. NỘI DUNG, THỜI LƯỢNG, HÌNH THỨC, NGUỒN LỰC TỔ CHỨC DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY

1. Nội dung dạy học

- **Buổi 1:** Tổ chức dạy học nội dung Chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

- **Buổi 2:** Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM; giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, văn hóa học đường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức

về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

2. Thời lượng

Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày: 5 ngày/tuần (10 buổi/tuần), mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 45 phút. Cụ thể như sau:

2.1. Phương án xếp Thời khóa biểu

Thứ Buổi	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	Buổi 1 4 tiết	Buổi 1 4 tiết	Buổi 1 4 tiết	Buổi 1 4 tiết	Buổi 1 4 tiết	Nghỉ
Chiều	Buổi 1 3 tiết	Buổi 1 3 tiết	Buổi 1 3 tiết	Buổi 2 2 tiết	Buổi 2 2 tiết	Nghỉ

(Từ tuần 10 – 03/11/2025: lớp 8, 9 còn 29 tiết/tuần như lớp 6,7 do môn Công nghệ đã học 2 tiết/tuần từ tuần 1-9)

2.2. Khung thời gian hoạt động trong ngày

BUỔI SÁNG _ LỚP 6789			
Thứ	Thời gian		Hoạt động giáo dục
Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi 1, mỗi buổi 4 tiết	6h45’-7h00’	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ với GVCN
	7h00’-7h45’	45 phút	Tiết 1
	7h45’-7h55’	10 phút	Giải lao sau tiết 1
	7h55’-8h40’	45 phút	Tiết 2
	8h40’-8h55’	15 phút	Giải lao giữa buổi
	8h55’-9h40’	45 phút	Tiết 3
	9h40’-9h50’	10 phút	Giải lao sau tiết 3
	9h50’- 10h35’	45 phút	Tiết 4
	10h35’-10h45’	10 phút	Tan học, kết thúc tất cả các HĐGD
BUỔI CHIỀU _ LỚP 6789			
Thứ	Thời gian		Hoạt động giáo dục
Thứ 2,3,4: Buổi 1, mỗi buổi 3 tiết, tan học: 16h35’. Thứ 5,6: Buổi 2, mỗi buổi 2 tiết, tan học: 15h40’.	13h45’- 14h00’	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ với GVCN
	14h00’- 14h45’	45 phút	Tiết 1
	14h45’- 14h55’	10 phút	Giải lao sau tiết 1
	14h55’-15h40’	45 phút	Tiết 2
	15h40’-15h50’	10 phút	Giải lao sau tiết 2
	15h50’-16h35’	45 phút	Tiết 3
	16h35’-16h45’	10 phút	Tan học, kết thúc tất cả các HĐGD

3. Hình thức dạy học

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: học theo nhóm học sinh cùng trình độ, năng lực hoặc theo câu lạc bộ sở thích; hướng dẫn học sinh tự học, kết hợp giữa học tập trong lớp học và các hoạt động giáo dục ngoài lớp học, nhà đa năng, thư viện, khu vui chơi,...Cụ thể:

3.1. Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông: tổ chức cho HS đăng ký, mỗi môn mỗi khối 1 lớp; thực hiện trong lớp học; nội dung chương trình chính khóa, bám sát mục tiêu cần đạt (mức tối thiểu theo y/c môn học, chương trình). Thời lượng 2 tiết/tuần/môn. Lớp 6 thực hiện từ HK II; lớp 7-9 thực hiện từ tuần 10 (03/11/2025). Địa điểm: tại nhà trường.

3.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi: tổ chức 12 lớp bồi dưỡng học sinh giỏi, thực hiện trong lớp. Gồm: 10 lớp đội tuyển các môn HS giỏi lớp 9: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh và GDCD; 2 lớp đội tuyển HSG lớp 8, gồm: giải Toán và KHTN bằng tiếng Anh.

- Hình thức học: trong lớp. Địa điểm: tại nhà trường.
- Nội dung chương trình: nâng cao, mở rộng CT chính khóa theo y/c từng môn.
- Thời lượng: 2 tiết/tuần/môn đến lúc thi cấp trường, xã, thành phố (*đã thực hiện từ tuần 4*)

3.3. Tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10: tổ chức cho học sinh lớp 9 có nguyện vọng đăng ký, sắp xếp thành 3 lớp, các lớp học sinh có trình độ, năng lực ngang nhau. Căn cứ đơn đăng ký của học sinh, dự kiến xếp thành 3 lớp:

- + 9A: gồm những học sinh có trình độ, năng lực mức Khá, Tốt (Khá, Giỏi);
- + 9BC: gồm những học sinh có trình độ, năng lực mức Đạt (Trung bình, yếu).
- + Môn học: trước mắt, tổ chức dạy học ở 2 môn Toán và Ngữ văn. Khi SGDDT thông báo môn thi thứ 3 là môn nào sẽ tổ chức dạy học ở môn đó.
- Hình thức học: trong lớp. Địa điểm: tại nhà trường.
- Nội dung chương trình: bám sát chương trình chính khóa và cấu trúc, ma trận đề thi tuyển vào lớp 10 THPT của SGDDT.
- Thời lượng: 2 tiết/tuần/môn đến lúc thi tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027.

3.4. Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM; giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, văn hóa học đường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

- Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ, khả năng thực hiện của nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu xoay quanh các chủ đề sau đây:

- + Giáo dục kỹ năng sống;
- + Giáo dục kiến thức về trật tự ATGT;
- + Giáo dục đạo đức, văn hóa học đường;
- + Giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) và KHKT.

- Trên cơ sở đăng ký của học sinh, biên chế và sắp xếp thành các lớp cơ bản như các lớp chính khóa. Trong đó, chủ đề kỹ năng sống, STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) và KHKT học chương trình riêng, phù hợp với từng khối lớp; các chủ đề về ATGT, đạo đức văn hóa học đường: dạy học chương trình chung từ lớp 6 đến lớp 9.

- Hình thức học: trong lớp, ngoài lớp; PHBM, thư viện, dưới dân trường, nhà đa năng...; quy mô cách thức: theo nhóm; lớp; nhóm lớp; khối; toàn trường theo hướng tăng cường tổ chức các HĐTN, CLB.

- Địa điểm: tại nhà trường.

- Nội dung chương trình: bao gồm 4 chủ đề trên.

- Thời lượng: 4 tiết/tuần/lớp.

4. Nguồn lực thực hiện

4.1. Về nhân lực: toàn bộ chương trình dạy học buổi 2 do nhà trường thực hiện; không liên kết với cơ quan, đơn vị nào tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường (khi cần thiết và có điều kiện sẽ huy động các chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp,... để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương hoặc sự phối hợp của các ban ngành đoàn thể xã, ban đại diện CMHS...).

4.2. Về tài chính

** Các hoạt động giáo dục ở buổi 2 thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước, gồm:*

- Tổ chức ôn tập, phụ đạo cho học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kỳ liền kề ở mức chưa đạt với thời lượng không quá 2 tiết/môn/tuần; khối lớp 6 thực hiện từ học kỳ II, các khối lớp 7-9 thực hiện từ tuần 10 (03/11/2025 đến kết thúc năm học).

- Bồi dưỡng học sinh giỏi theo môn học: không quá 2 tiết/môn/tuần; thực hiện từ tuần 4 cho đến khi học sinh tham gia kỳ thi của năm học đó.

- Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 (đối với học sinh lớp 9), không quá 2 tiết/môn/tuần, thực hiện từ đầu tuần 10 (03/11/2025) đến lúc thi tuyển sinh.

** Các hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa (nếu có) phải đảm bảo đúng quy định hiện hành. Mức thu và chi cho các hoạt động trên phải thực hiện theo đúng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, gồm:*

Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục kỹ năng sống; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và tư vấn hướng nghiệp,...

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Khảo sát nhu cầu, sở thích, nguyện vọng học sinh và cho học sinh, cha mẹ học sinh đăng ký: Giáo viên chủ nhiệm 12 lớp (đ/c Phó HT chỉ đạo).

1.2. Tổng hợp, phân tích, thống kê nhu cầu, nguyện vọng...: Phó HT và tổ VP.

1.3. Sắp xếp, biên chế lớp học theo nguyện vọng, nhu cầu học sinh và khả năng đáp ứng của nhà trường: BGH, Tổ CM, VP (HĐSP).

1.4. Xây dựng, biên soạn nội dung chương trình, KHDH-KHBD

- Với các lớp tại mục 3.1, 3.2, 3.3 phần II.3: GVBM phụ trách dạy học (Tổ CM, BGH duyệt bình thường như dạy học CT chính khóa buổi 1);

- Với các lớp tại mục 3.4 phần II.3:

+ Hiệu trưởng, Phó HT định hướng, tư vấn lựa chọn chủ đề;

+ Tổ chuyên môn: xây dựng nội dung, chương trình (gồm 4 chủ đề được lựa chọn trên) trình BGH phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

2. Phân công chuyên môn

S T T	Họ và tên	Năm sinh	Ngày vào ngành	Trình độ Chuyên môn	NHIỆM VỤ/CHUYÊN MÔN BUỔI 2						TS tiết thực hiện Buổi 2 trong 1 tuần
					Dạy chủ đề Buổi 2	Số tiết/tuần	Ôn thi 9 vào 10 (ST/T)	BD HSG (ST/tuần)		KHKT (TS tiết)	
								11 môn lớp 9	2 môn lớp 8		
1	Nguyễn Sinh Hiệp	1975	01/09/1996	ĐH N.Văn	Quản lý, chỉ đạo, tư vấn, hỗ trợ; kiểm tra, đ/giá...						0
2	Phạm Văn Kiên	1977	01/09/1999	ĐH Toán	Q.lý	0	2	2	Q.lý	0	4
3	Nguyễn Thị Linh	1979	15/11/2001	ĐH N.văn	Q.lý	0	2	2	Q.lý	4	8
4	Phạm Thị Trinh	1977	16/11/2001	ĐH N.văn	Hỗ trợ	0	2	0	0	0	2
5	Đặng Thị Nga	1992	01/09/2020	ĐH Ngữ Văn	Hỗ trợ	0	2	0	0	0	2
6	Nguyễn Thị Hằng	1993	01/03/2021	ĐH Ngữ Văn	6C	4	0	0	0	0	4
7	Nguyễn Thị Thiều	1983	01/09/2006	ĐH Sử	Hỗ trợ	0	0	2	0	0	2
8	Bùi Thị Tươi	1979	01/09/2000	ĐH Địa	Hỗ trợ	0	0	2	0	0	2
9	Lê Thị Nguyệt	1982	01/09/2003	ĐH N.Ngữ	Hỗ trợ	0	0	2	0	4	6
10	Quách Thị Duyên	1988	23/08/2010	ĐH N.Ngữ	Hỗ trợ	0	0	0	0,67	0	0,67
11	Vũ Thị Sơn	1985	01/09/2008	ĐH GD&CD	8C	4	0	2	0	0	6
12	Phạm Thị Tuyết	1983	09/06/2006	ĐH AN-Đội	6A	4	0	0	0	4	8
13	Bùi Thị Thuỳ	1978	01/09/2000	ĐH Toán	QL+7A	4	2	0	0,67	4	10,67
14	Nguyễn Thị Xuyên	1978	01/09/2000	ĐH Toán -Tin	6B	4	0	0	0	0	4
15	Phạm Thị Hoạt	1989	09/01/2012	ĐH Toán	8A	4	2	0	0,67	0	6,67
16	Bùi Thị Thoan	1991	25/08/2013	ĐH Toán - Tin	7B	4	0	2	0	0	6
17	Vũ Thị Thu Hồng	1993	01/01/2022	ĐH Lí	Hỗ trợ	0	0	2	0,67	0	2,67
18	Đỗ Thị Thúy Vân	1992	09/01/2015	ĐH Hóa	Hỗ trợ	0	0	2	0,67	0	2,67
19	Hoàng Thị Hoan	1976	01/09/2000	ĐH Hóa-Sinh	Hỗ trợ	0	0	2	0,67	0	2,67
20	Nguyễn Thị Lan	1979	15/11/2001	ĐH TĐTT	7C	4	0	0	0	0	4
21	Nguyễn Huy Quân	1966	01/08/1988	ĐH TĐTT	8B	4	0	0	0	0	4
22	Nguyễn Thị Yên	1984	01/01/2006	ĐHMT+Đội	Hỗ trợ	0	0	0	0	0	0
23	Nguyễn Thị Nga	1985	01/9/2008	ĐH QTVP	Hỗ trợ	0	0	0	0	0	0
24	Nguyễn Thị Trà My	1987	01/9/2007	ĐH KHTV	Hỗ trợ	0	0	0	0	0	0

Giáo viên, nhân viên được phân công hỗ trợ khi tổ chức các HĐTN ngoài lớp học hoặc các HĐ dạy học trong lớp, tùy theo chủ đề và y/c thực tế. Căn cứ mức độ tham gia để tính số tiết/giờ thực hiện trong tổng số 4 tiết/tuần/lớp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban Giám hiệu

1.1. Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, xây dựng lộ trình thực hiện, xác định nhu cầu kinh phí để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, báo cáo với Ủy ban nhân dân xã Hà Đông để có phương án đầu tư bảo đảm điều kiện dạy học 2 buổi/ngày.

1.2. Khảo sát nhu cầu học tập của học sinh ở buổi 2 trước khi tổ chức dạy 2 buổi/ngày để có phương án tổ chức các nội dung giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện của nhà trường, đảm bảo hiệu quả; bố trí tiết học của buổi 1, buổi 2 linh hoạt không gây áp lực cho học sinh;

1.3. Công khai kế hoạch, nội dung, thời khóa biểu dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh, cha mẹ học sinh và trên trang thông tin của nhà trường; tổ chức truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội hiểu, đồng thuận với việc thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg, các quy định dạy học 2 buổi/ngày tại công văn 744/SGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2025 của SGDĐT và kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày của nhà trường; thực hiện trách nhiệm giải trình với cơ quan quản lý, các lực lượng xã hội khi được yêu cầu.

1.4. Thực hiện xã hội hóa giáo dục (nếu có) theo quy định của pháp luật, phối hợp với các cơ sở cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động giáo dục phù hợp nhằm hỗ trợ việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm thiết thực, hiệu quả, công khai, minh bạch, theo quy định của pháp luật; huy động các chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, các ban ngành đoàn thể địa phương, ban đại diện cha mẹ học sinh... để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương.

1.5. Tổng hợp ý kiến từ các tổ chuyên môn, giáo viên, báo cáo tình hình thực hiện, đề xuất giải pháp, kiến nghị lên Phòng VHXH, UBND xã, Phòng GDTrH, SGDĐT để được hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời.

1.6. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; phương án và thời khóa biểu, thời gian biểu; giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực của nhà trường theo quy định của pháp luật.

1.7. Lựa chọn các chủ đề học tập buổi 2 phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, năng lực, số lượng đội ngũ CBGVNV và khả năng thực hiện của nhà trường. Định hướng, tư vấn, hướng dẫn Tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng CT-KHĐH và phê duyệt trước khi thực hiện (như với chương trình chính khóa buổi 1).

1.8. Báo cáo kết quả rà soát thực trạng đội ngũ, cơ sở vật chất và kế hoạch lộ trình dạy học 2 buổi/ngày theo Phụ lục 2 tại đường link: <https://forms.gle/qRRHDK5aQh4Zm2aNA> trước ngày 28/10/2025 và báo cáo về UBND, Phòng VHXH xã trước ngày 15/10/2025 (qua đường QLVB).

2. Đối với Tổ chuyên môn

- Trên cơ sở kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày của nhà trường, chỉ đạo hướng dẫn giáo viên xây dựng chương trình kế hoạch dạy học, nội dung, hình thức, cách thức thực hiện các chủ đề/chuyên đề; trình Hiệu trưởng phê duyệt trước 23/10/2025.

- Tư vấn, hướng dẫn và ký duyệt kế hoạch bài dạy của giáo viên hàng tuần.

- Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm tất cả các khâu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; sơ kết tổng kết, đánh giá sau khi kết thúc mỗi chủ đề, hoạt động. Đề xuất giáo viên thực hiện từng chủ đề tương ứng từng khối lớp; kiến nghị, đề xuất các biện pháp tổ chức thực hiện sao cho phù hợp, hiệu quả hơn.

3. Đối với giáo viên bộ môn

- Đề xuất lựa chọn các chủ đề dạy học buổi 2; xây dựng nội dung, chương trình kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy buổi 2 sau khi CT-KHDH đã được phê duyệt. Phê duyệt KHDH với Tổ chuyên môn, BGH trước 27/10/2025; ký duyệt KHBD với tổ trưởng trước khi thực hiện trước ít nhất 3 ngày trước khi thực hiện.

- Riêng các hoạt động trải nghiệm KHKT, STEM/STEAM tổ chức theo quy mô khối, toàn trường: xây dựng kế hoạch thực hiện và báo cáo Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn trước khi thực hiện ít nhất 1 tuần.

- Sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chủ đề, đánh giá ý thức, thái độ, kết quả học tập của học sinh sau mỗi chủ đề (năng lực, kỹ năng học sinh có được); hướng dẫn học sinh viết báo cáo sau khi kết thúc mỗi chủ đề hoặc HĐTN, HN.

- Đề xuất, kiến nghị điều chỉnh nội dung, CT-KHDH, các biện pháp tổ chức thực hiện sao cho phù hợp, hiệu quả hơn. Phối hợp chặt chẽ với các Đoàn – Đội, GVCN, cha mẹ học sinh trong suốt quá trình tổ chức thực hiện.

- Thực hiện các quy chế, quy định chuyên môn như dạy học chính khóa buổi 1.

4. Đối với GVCN

- Tổ chức khảo sát, tổng hợp nguyện vọng của học sinh, cha mẹ học sinh lớp mình. Thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm như dạy học chính khóa buổi 1.

- Quản lý nền nếp học sinh, phối hợp chặt chẽ với GVBM được phân công dạy học các lớp buổi 2 (phụ đạo HS yếu; Bồi dưỡng HSG; ôn thi vào 10; dạy học các chủ đề buổi 2) và CMHS để quản lý, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ, đánh giá...việc tham gia học buổi 2 của học sinh lớp mình.

- Thực hiện các nhiệm vụ như giáo viên bộ môn tại mục 3 trên (nếu tham gia dạy học lớp/chủ đề nào đó).

5. Các đoàn thể (Đoàn, Đội, Ban địa diện CMHS lớp, trường)

- Tham gia hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ với GVCN, GVBM trong quá trình tổ chức các HĐGD buổi 2, nhất là hoạt động trải nghiệm NCKH, STEM/STEAM, kỹ năng sống.

- Quản lý chặt chẽ đội viên – học sinh và con em khi tham gia các hoạt động rèn luyện học tập buổi 2 như chính khóa buổi 1.

- Giám sát việc thực hiện nội dung, CT-KHDH buổi 2 của trường, lớp. Tham mưu, đề xuất, kiến nghị và phối hợp thực hiện tất cả các khâu, từ lựa chọn xây dựng nội dung chương trình đến tổ chức dạy học, đánh giá, rút nghiệm...việc thực hiện.

6. Đối với học sinh

- Tham gia khảo sát nhu cầu, nguyện vọng sát, đúng với năng lực, sở thích của bản thân và khả năng đáp ứng của nhà trường.

- Nghiêm túc, chủ động, tích cực tham gia các hoạt động rèn luyện học tập buổi 2; hoàn thành các nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo yêu cầu, mục tiêu từng lớp/chủ đề.

- Nghiêm chỉnh chấp hành các Nội quy, quy tắc ứng xử; Cam kết thực hiện chính sách pháp luật và an toàn giao thông như học chính khóa buổi 1.

V. Đánh giá và báo cáo

- Cuối mỗi học kỳ, tổ CM đánh giá kết quả thực hiện chương trình 2 buổi/ngày.

- Nhà trường sơ kết, rút kinh nghiệm và điều chỉnh phù hợp thực tế.

Trên đây là kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, trường THCS Thanh Hồng đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và các tổ chức, đoàn thể có trách nhiệm và liên quan nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện an toàn, hiệu quả, đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phải kịp thời trao đổi, báo cáo với tổ chuyên môn, Ban Giám hiệu để được hướng dẫn giải quyết, tháo gỡ.

- Kèm theo Phụ lục 2: Thực trạng đội ngũ, cơ sở vật chất và lộ trình triển khai dạy học 2 buổi/ngày.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Phòng VHXXH xã;
- Chi bộ, HĐTr;
- Tổ CM/VP;
- Các tổ chức đoàn thể;
- HĐSP, toàn thể HS, CMHS;
- Lưu VT, CM. Đăng Website.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Sinh Hiệp

Phụ lục 2

(Kèm theo Công văn số: 744/SGDDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo
và kế hoạch số 11/KH-THCSTH ngày 10/10/2025 của trường THCS Thanh Hồng)

Tên đơn vị: Trường THCS Thanh Hồng

BÁO CÁO THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ, CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY

Trường THCS	Thông tin chung			Đội ngũ giáo viên		Cơ sở vật chất				Lộ trình triển khai dạy học 2 buổi/ngày		Ghi chú
	Xã	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Tổng số GV hiện có	Tỉ lệ GV/lớp	Tổng số phòng học thường	Tổng số phòng học bộ môn	Trường có/chưa có nhà đa năng	Quy hoạch nhà trường (đã/chưa phê duyet)	Từ năm 2025- 2026	Từ năm khác (Ghi rõ năm)	Số GV còn thiếu so với quy định (ghi rõ số lượng GV, môn)
Thanh Hồng	Hà Đông	12	517	20	1,66	10	5	Đã có nhà đa năng	Chưa phê duyet	x (03/11, tuần 10)		02, gồm: C.nghe: 1; Tin: 1